

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

Bản án số: 32/2020/HS-ST

Ngày 05-6-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đức Tùng**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Lê Quang Luân**.

2. Bà **Phan Thị Bích**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Huệ** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông **Hoàng Duy Luận** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2020/TLST-HS, ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 30/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN D (tên gọi khác: không), sinh năm 1986 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn 1A T, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12;

- Họ tên cha: Nguyễn Văn D, sinh năm 1960;

- Họ tên mẹ: Lê Thị N, sinh năm 1962;

- Anh chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất;

- Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không;

* Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 28/HSST ngày 05/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản (*Đã chấp hành xong ngày 13/10/2005*).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1986, trú tại thôn 1A T, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang là người nghiện ma túy và thường xuyên mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khoảng 16 giờ ngày 19/3/2020, D đón xe khách đi từ nhà đến khu vực cầu Vĩnh Tuy, thuộc thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ một gói ma túy với giá là 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D cất giấu gói ma túy vào trong túi quần bên phải đang mặc trên người rồi đón xe khách đi về thị trấn T, huyện H để đi chơi. Khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, khi D đang đi bộ tại khu vực đoạn đường bê tông liên xóm thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H thì bị Tổ công tác Công an huyện Hàm Yên phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ: 01 gói nhỏ bằng nilon màu trắng, có mép viền màu xanh bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (*Dương khai là ma túy đá*); 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 14cm, đường kính 0,5cm, phần giữa cuộn một đoạn băng dính màu vàng; 01 đoạn ống thủy tinh dài 08cm, đường kính rộng nhất 1,5cm và 01 bật lửa gas màu trắng.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Văn D, kết quả (+) dương tính (*Có chất ma túy trong cơ thể*).

Tại Kết luận giám định số 278/GĐKTHS ngày 22/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn D gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, số thứ tự 323, thuộc danh mục IIC, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, có khối lượng 0,190g (*Không thấy một chín không gam*).

Trước cơ quan điều tra, Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSHY, ngày 27/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn D tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn D theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 01 năm đến 01

năm 3 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 19/3/2020). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói nhỏ bằng nilon màu trắng, có mép viền màu xanh bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine; 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 14cm, đường kính 0,5cm, phần giữa đoạn ống có dán băng dính màu vàng; 01 đoạn ống thủy tinh dài 08cm, đường kính rộng nhất 1.5cm và 01 bật lửa gas màu trắng đã qua sử dụng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn D nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 19/3/2020, tại khu vực đoạn đường bê tông liên xóm, thuộc Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Nguyễn Văn D, đang có hành vi tàng trữ 0,190g (*Không phải một chín không gam*) Methamphetamine, số thứ tự 323, thuộc danh mục IIC, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý sử dụng các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh chống tệ nạn ma túy, đồng thời còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Trước đó bị cáo có nhân thân xấu: Bản án hình sự sơ thẩm số 28/HSST ngày 05/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản, nay bị cáo tiếp tục phạm tội Tàng trữ trái phép chất

ma túy nên cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm minh và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận xử phạt bị cáo mức án trong khung đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định, không có công việc hay chức vụ gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã thu giữ của Nguyễn Văn D 01 gói nhỏ bằng nilon màu trắng, có mép viền màu xanh bên trong có chứa 0,190g ma túy, loại Methamphetamine; 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 14cm, đường kính 0,5cm, phần giữa đoạn ống có dán băng dính màu vàng; 01 đoạn ống thủy tinh dài 08cm, đường kính rộng nhất 1.5cm và 01 bật lửa gas màu trắng đã qua sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy số ma túy và các dụng cụ trên là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[6] Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn D vào ngày 19/3/2020 tại khu vực cầu Vĩnh Tuy, thuộc thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo ra, không có tài liệu khác chứng minh nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, ngày 02/4/2020, Công an huyện Hàm Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000363/QĐ-XPVPHC, bằng hình thức phạt Cảnh cáo nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D **01** (Một) năm **02** (Hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/3/2020).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ khối lượng ma túy, loại loại Methamphetamine trong một bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ “BỘ CÔNG AN-CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG”, tang vật vụ Nguyễn Văn D giám định ngày 19/3/2020, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 14cm, đường kính 0,5cm, phần giữa đoạn ống có dán băng dính màu vàng; 01 đoạn ống thủy tinh dài 08cm, đường kính rộng nhất 1.5cm và 01 bật lửa gas màu trắng đã qua sử dụng. (*Tình trạng như Biên bản giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hàm Yên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 28/4/2020*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.Quang;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam T.Quang;
- Công an huyện Hàm Yên;
- THADS huyện Hàm Yên;
- Sở tư pháp;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Tùng